

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 4940/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng kinh phí năm 2023
của Ban An toàn giao thông tỉnh.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về giao dự toán ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng kinh phí chi công tác bảo đảm an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh của Ban ATGT tỉnh năm 2023;

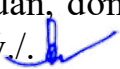
Căn cứ các Quyết định số 3251/QĐ-UBND ngày 31/8/2023, Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 02/12/2022, Quyết định số 3391/QĐ-UBND tỉnh ngày 21/10/2023 và Quyết định số 4776/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4369/TTr-STC ngày 28/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng kinh phí năm 2023 của Ban An toàn giao thông tỉnh với tổng kinh phí là **11.777.289.000 đồng** (Mười một tỷ bảy trăm bảy mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi chín ngàn đồng). Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Ban An toàn giao thông tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thực hiện chi và thanh quyết toán kinh phí theo kế hoạch điều chỉnh và tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- VP Ban ATGT tỉnh;
- Lưu: VT, K19. 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH SỬ DỤNG KINH PHÍ NĂM 2023 CỦA BAN AN TOÀN GIAO THÔNG TỈNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
A	KINH PHÍ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU (KINH PHÍ ĐẢM BẢO TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG)	9.074.000.000	1.604.082.000	1.604.082.000	9.074.000.000
I	Chi thực hiện công trình xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh	9.074.000.000	707.244.000	1.604.082.000	8.177.162.000
1	Chi thực hiện công trình lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng tại các điểm đen tai nạn giao thông trên các đoạn tuyến QL.1, QL.19B và tuyến ĐT.635 cũ qua địa bàn huyện Phù Cát (theo Văn bản số 4849/UBND-KT ngày 23/8/2022 và Văn bản số 6881/UBND-KT ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh)	6.074.000.000	0	1.224.553.000	4.849.447.000
2	Chi thực hiện công trình Lắp đặt hệ thống camera giám sát, xử lý vi phạm về ATGT và an ninh trật tự tại ngã tư Km 11+600 Quốc lộ 19 mới với ĐT640 thuộc xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước (theo Văn bản số 4849/UBND-KT ngày 23/8/2022 và Văn bản số 6881/UBND-KT ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh)	3.000.000.000	0	379.529.000	2.620.471.000

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
3	Thực hiện công trình lắp đặt các biển cảnh báo giao thông tại các vị trí thường xuyên kiểm tra tốc độ giao thông trên địa bàn tỉnh (theo chủ trương số 3131/UBND-KT ngày 18/5/2023)	0	245.152.000	0	245.152.000
4	Thực hiện công trình xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại tuyến đường vào Tháp Bánh Ít Huyện Tuy Phước theo QĐ phê duyệt số 332/QĐ-SKHĐT ngày 14/11/2023 của Sở KHĐT		462.092.000		462.092.000
II	Chi thực hiện các nhiệm vụ phát sinh được UBND tỉnh chỉ đạo	0	896.838.000	0	896.838.000
1	Thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn giao thông xe khách đợt 1 (theo văn bản số 1149/UBND-KT ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh)	0	112.650.000	0	112.650.000
2	Thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn giao thông xe khách đợt 2 (theo chủ trương phê duyệt số 2568/UBND-KT ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh)	0	629.388.000	0	629.388.000
3	Thực hiện tổ chức các hội thi An toàn giao thông trên địa bàn tỉnh năm 2023 theo chủ trương số 5874/UBND-KT ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh	0	154.800.000	0	154.800.000
B	CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	7.055.000.000	15.428.989.000	19.780.691.000	2.703.298.000

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
I	Chi bộ máy hoạt động của Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh (lương, các khoản phụ cấp theo lương, thanh toán dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc, phụ cấp công tác phí, chi khác,...)	758.000.000	0	38.000.000	720.000.000
II	Chi hoạt động đảm bảo trật tự an toàn giao thông	6.297.000.000	95.989.000	4.409.691.000	1.983.298.000
1	Chi hỗ trợ thành viên Ban, cán bộ chuyên trách, cán bộ kiêm nhiệm giúp việc cho Ban ATGT tỉnh (theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh)	289.200.000		0	289.200.000
a	Trưởng ban, Phó Trưởng Ban An toàn giao thông tỉnh: 1.000.000 đồng/người/tháng x 03 người x 12 tháng	36.000.000		0	36.000.000
b	Thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh: 700.000 đồng/người/tháng x 21 người x 12 tháng	176.400.000		0	176.400.000
c	Cán bộ chuyên trách Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh: 1.000.000 đồng/người/tháng x 5 người x 12 tháng	60.000.000		0	60.000.000
d	Cán bộ kiêm nhiệm Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh: 700.000 đồng/người/tháng x 02 người x 12 tháng	16.800.000		0	16.800.000

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
2	Chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản cố định (sửa chữa nhà làm việc, sửa xe ô tô,...)	160.000.000		110.000.000	50.000.000
3	Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự ATGT (phối hợp tổ chức các hội nghị tập huấn, hội thi, diễn đàn, chuyên đề, chuyên mục chuyên trang tuyên truyền trên phương tiện truyền thông, các website, banroll, áp phích, tờ rơi, biên soạn in ấn tài liệu, trưng bày tranh ảnh,...)	950.000.000	0	52.000.000	898.000.000
a	Hợp đồng với Đài Phát thanh Truyền hình	160.000.000		0	160.000.000
b	Hợp đồng với Báo Bình Định	60.000.000		0	60.000.000
c	Hợp đồng mua Báo Giao thông	50.000.000		0	50.000.000
d	Phối hợp tổ chức phối hợp thực hiện tuyên truyền ATGT với Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối các doanh nghiệp tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh tuyên truyền ATGT: 8 đơn vị x 30.000.000 đ/đơn vị	240.000.000		0	240.000.000

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
e	Phối hợp tổ chức phối hợp thực hiện tuyên truyền ATGT với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn, Sở Giáo dục - Đào tạo, Trường Đại học Quy Nhơn, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn tổ chức các hoạt động ATGT trên địa bàn tỉnh: 6 đơn vị x 50.000.000 đ/đơn vị	300.000.000		0	300.000.000
g	Mua sách làm quen với Luật giao thông dành cho khối Tiểu học và THCS để cấp phát cho các Trường Tiểu học và THCS trên địa bàn tỉnh làm tài liệu tuyên truyền ATGT	80.000.000		0	80.000.000
h	Chi hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác công tác bảo đảm TT ATGT	30.000.000		22.000.000	8.000.000
i	Tham gia các hội thi, các hoạt động do Ủy ban ATGT Quốc Gia phát động	30.000.000		30.000.000	0
4	Chi thực hiện khắc phục điểm đen, điểm tiềm ẩn có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh	4.170.000.000	0	4.170.000.000	0
5	Chi hỗ trợ cho UBND Huyện Phù Mỹ, UBND Huyện Vân Canh thực hiện việc tổ chức cảnh giới tại các lối đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn tỉnh (theo Văn bản số 217/TB-UBND ngày 11/10/2017 và văn bản số 3597/UBND-KT ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh) 7 lối đi x 5.000.000 đồng/lối đi/tháng x 12 tháng	420.000.000		0	420.000.000

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
6	Chi khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật	110.000.000		27.000.000	83.000.000
7	Chi thăm hỏi hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết tai nạn giao thông (theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh	71.000.000	0	27.000.000	44.000.000
a	Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng 5.000.000 đồng/người bị tử vong x 3 người bị tử vong = 15.000.000 đồng 2.000.000 đồng/người bị thương nặng x 06 người bị thương nặng = 12.000.000 đồng	27.000.000		27.000.000	0
b	Trong dịp Tết Nguyên Đán, Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn 2.000.000 đồng/trường hợp x 22 trường hợp	44.000.000		0	44.000.000
8	Chi hỗ trợ cao điểm công tác ATGT trong các dịp lễ 30/4, 1/5, 2/9 Tết Dương lịch, Tết Nguyên Đán	90.000.000		0	90.000.000
9	Chi trả nợ phí phê duyệt quyết toán dự án công trình, các khoản chi khác trong lĩnh vực bảo đảm trật tự ATGT,...	36.800.000		23.691.000	13.109.000

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
10	Thực hiện công trình xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại tuyến đường vào Tháp Bánh Ít Huyện Tuy Phước theo QĐ phê duyệt số 332/QĐ-SKHĐT ngày 14/11/2023 của Sở KHĐT		95.989.000		95.989.000
III	Kinh phí bổ sung theo Quyết định 3251/QĐ-UBND tỉnh ngày 31/8/2023 thực hiện xử lý điểm đen điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh		9.633.000.000		9.633.000.000
IV	Sử dụng kinh phí năm trước chuyển sang (Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 02/12/2022) để thực hiện xử lý điểm đen điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh theo Văn bản số Văn bản số 7522/UBND-KT ngày 12/10/2023 của UBND tỉnh		2.348.298.000		2.348.298.000
V	Điều chỉnh giảm dự toán qua Sở GTVT thực hiện thí điểm 02 trạm kiểm tra phương tiện lưu động trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 3391/QĐ-UBND tỉnh ngày 21/10/2023 của UBND tỉnh			1.000.000.000	0
VI	Cân đối được từ các khoản chi của QĐ 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 theo Văn bản số 7522/UBND-KT ngày 12/10/2023 thực hiện xử lý điểm đen điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh	0	3.351.702.000		3.351.702.000

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Dự toán sau điều chỉnh
VII	Điều chỉnh giảm dự toán kinh phí thực hiện xử lý điểm đen điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh theo QĐ số 4776/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh			15.333.000.000	-15.333.000.000
		16.129.000.000	17.033.071.000	21.384.773.000	11.777.298.000